TÒA ÁN NHÂN DÂN **THỊ XÃ MƯỜNG LAY** **TỈNH ĐIỆN BIÊN**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 03/2020/HS-ST
Ngày 10/6/2020

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ MƯỜNG LAY, TỈNH ĐIỆN BIÊN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: ông Thân Văn Hàm.

C*ác Hội thẩm nhân dân:* Ông: Mai Văn Tài
Ông: Hoàng Văn Tương

- Thư ký phiên tòa: bà Cà Thị Phương - Thư ký Toà án nhân dân thị xã Mường Lay.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Mường Lay tỉnh Điện Biên tham gia phiên toà: Ông Hoàng Công Chẩn - Kiểm sát viên.

Ngày 10 tháng 6 năm 2020, tại nhà văn hóa bản CL, phường NL, thị xã ML, tỉnh Điện Biên xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 04/2020/TLST-HS, ngày 19/5/2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 04/2020/QĐXXST-HS ngày 29/5/2020 đối với bị cáo:

Lò Văn T (tên gọi khác: không); sinh năm 1987.

Nơi ĐKHKTT: bản CL, phường NL, thị xã ML, tỉnh Điện Biên.

Nghề nghiệp: Tự do; Trình độ văn hóa: 5/12; Dân tộc: thái; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam. Con ông: Lò Văn B – Sinh năm: 1956 và bà: Điêu Thị Q - Sinh năm: 1955; bị cáo có vợ Thùng Thị V - sinh năm 1986; Bị cáo có 01 con 14 tuổi; Tiền án: Không; Tiền sự: Không; Bị cáo bị bắt, tạm giữ, tạm giam từ ngày 13/4/2020 cho đến nay. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan trong vụ án:

- Anh Lù Văn V - sinh năm 1972; Trú tại: bản CL1, phường NL, thị xã ML, tỉnh Điện Biên *(Vắng mặt)*.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào hồi 14 giờ 30 phút ngày 13/4/2020 tại khu vực bản NC, phường NL, thị xã ML, Công an thị xã Mường Lay bắt quả tang Lò Văn T có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy, vật chứng thu được: 04 gói chất bột màu trắng nghi Heroine, được gói bên ngoài bằng giấy kẻ ô ly màu trắng; 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda WAVE RSX biển kiểm soát 19P1 - 007.46; 01 bơm kim tiêm; 01 ống Novocaine. Tại cơ quan điều tra Lò Văn T khai nhận hành vi phạm tội của mình như sau: Vào khoảng 12 giờ 30 phút ngày 13/4/2020 bị cáo T đi bộ từ nhà sang nhà anh Lù Văn V ở cùng bản mượn xe máy đi cắm điện thoại được 600.000đ. Sau khi có tiền bị cáo T điều khiển xe máy vào khu vực bản L, xã LN mục đích tìm mua ma túy để sử dụng khi đi đến bản HL, xã LN, T gặp một người đàn ông không quen biết, người này nói là Phủ không có ở đây. Bị cáo trở người đàn ông này đến nhà ông P khi đi đến nơi thì ông P không có ở nhà T đã mua 5 gói Heroine với giá 500.000đ của hai người đàn ông không quen biết ở trong nhà ông P. Sau khi mua được Heroine bị cáo T và người đàn ông đi cùng đã sử dụng 01 gói còn 04 gói T đút vào túi quần bên phải đang mặc trên người rồi điều khiển xe máy quay về. Khi về đến khu vực bản NC, phường NL thì bị công an phát hiện bắt quả tang thu giữ toàn bộ tang vật của vụ án.

Tại biên bản mở niêm phong xác định khối lượng của cơ quan Công an thị xã Mường Lay ngày 13/4/2020; Xác định số Heroine thu giữ của Lò Văn T có khối lượng là 0,24g (*Trích toàn bộ mẫu gửi giám định)*.

Tại bản kết luận giám định số 330/GĐ-PC09 ngày 21/4/2020 của phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Điện Biên kết luận: Mẫu vật chứng gửi giám định, vật chứng thu giữ của Lò Văn T là ma túy loại Heroine khối lượng là 0,24g. (*Không hoàn lại mẫu vật sau giám định)*. Heroine nằm trong danh mục các chất ma túy, SST: 9, mục IA, danh mục I, Nghị định 73/2018/NĐ-CP ngày 15/5/2018.

Tại bản cáo trạng số 04/CT-VKSML ngày 19/5/2020 của Viện kiểm sát nhân dân thị xã Mường Lay, tỉnh Điện Biên đã truy tố bị cáo Lò Văn T về tội: "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 BLHS.

Tại phiên tòa phần tranh luận, đại diện Viện kiểm sát đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 BLHS.

Xử phạt bị cáo Lò Văn T từ 18 tháng đến 24 tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 13/4/2020.

Đề nghị HĐXX không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo theo quy định tại khoản 5 Điều 249 BLHS vì bị cáo có hoàn cảnh kinh tế khó khăn. Bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Đề nghị HĐXX áp dụng điểm a khoản 1, 2 Điều 47 BLHS; khoản 1, 2, 3 Điều 106 BLTTHS. Tịch thu, tiêu hủy 01 phong bì niêm phong trong đựng 01 bơm kim tiêm, 01 ống Novocaine vật chứng thu của Lò Văn T. Trả lại chiếc xe máy đã qua sử dụng, nhãn hiệu HONDA, loại WAVE RSX, biển kiểm soát 19P1-007.46 cho anh Lù Văn V.

Bị cáo Lò Văn T tại phiên tòa nhất trí với bản luận tội của Viện kiểm sát. Bị cáo không có ý kiến tranh luận và đề nghị HĐXX xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Anh Lù Văn V người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan trong vụ án đã được triệu tập hợp lệ nhưng vắng mặt tại phiên tòa không có lý do. Trong giai đoạn điều tra đã có lời khai thể hiện quan điểm rõ ràng, việc vắng mặt tại phiên tòa hôm nay không ảnh hưởng đến việc xét xử vụ án, nên Hội đồng xét xử vẫn tiến hành xét xử vụ án.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, trên cơ sở xem xét đầy đủ toàn diện chứng cứ, ý kiến kiểm sát viên, lời khai của bị cáo có trong hồ sơ vụ án, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1]. Về hành vi phạm tội của bị cáo: Tại phiên tòa, bị cáo Lò Văn T đã khai nhận hành vi phạm tội của bản thân, bị cáo thừa nhận ngày 13/4/2020 có mua Heroine của hai người đàn ông không quen biết đứng ở nhà P ở khu vực bản L, xã LN 05 gói Heroine với mục đích để sử dụng, sau khi mua được Heroine bị cáo đã sử dụng 01 gói còn 04 gói công an đã thu giữ có khối lượng 0,24g bị cáo đút vào túi quần mặc trên người điều khiển xe quay về thị xã Mường Lay khi đi đến khu vực bản NC, phường NL thì bị công an phát hiện bắt thu giữ toàn bộ vật chứng của vụ án.

Lời khai của bị cáo tại phiên tòa hôm nay phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra, phù hợp biên bản bắt người phạm tội quả tang, phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ cũng như bản Cáo trạng mà Viện kiểm sát đã truy tố đối với bị cáo. Hành vi mua Heroine với mục đích để sử dụng của bị cáo nêu trên là nguy hiểm cho xã hội. Do vậy HĐXX đã có đủ cơ sở kết luận bị cáo Lò Văn T phạm tội: "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 BLHS.

[2]. Xét tính chất mức độ và hậu quả của tội phạm: Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm trực tiếp chính sách độc quyền của Nhà nước trong lĩnh vực quản lý và sử dụng các chất ma túy, tiếp tay cho các loại tội phạm khác làm ảnh hưởng xấu đến tình hình trật tự trị an trên địa bàn thị xã. Bị cáo Lò Văn T tàng trữ 0,24g Heroine với mục đích để sử dụng. Hành vi của bị cáo Lò Văn T được coi là phạm tội nghiêm trọng. Do đó bị cáo bị Viện kiểm sát nhân dân thị xã Mường Lay truy tố, kết luận phạm tội: " Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 BLHS là hoàn toàn chính xác, có căn cứ đúng pháp luật, không oan sai.

[3]. Về nhân thân: Bị cáo Lò Văn T là đối tượng sử dụng ma túy, đã bị xử phạt hành chính vào năm 2011 và năm 2016. Bị cáo là người có đầy đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự và nhận thức được hành vi của mình là vi phạm pháp luật nhưng bị cáo vẫn cố tình thực hiện.

[4]. Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào. Tại cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo và ăn năn hối cải về hành vi phạm tội. HĐXX áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 BLHS.

[5]. Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 5 Điều 249 BLHS người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000đ đến 500.000.000đ, cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định từ 01 năm đến 05 năm hoặc tịch thu một phần hoặc toàn bộ tài sản. Tuy nhiên theo các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ và lời khai của bị cáo tại phiên tòa sơ thẩm thấy rằng bị cáo là người lao động tự do, không có thu nhập ổn định, gia đình còn gặp nhiều khó khăn. Do đó, HĐXX không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

Xét những đề nghị của đại diện Viện kiểm sát đối với bị cáo về tội danh, mức hình phạt, tình tiết giảm nhẹ, xử lý vật chứng, hình phạt bổ sung và án phí hình sự sơ thẩm là có cơ sở cần chấp nhận.

Từ những phân tích đánh giá về hành vi vi phạm của bị cáo, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, đặc điểm nhân thân động cơ mục đích của bị cáo, đề nghị của đại diện Viện kiểm sát. HĐXX xét thấy cần thiết phải áp dụng hình phạt tù có thời hạn đối với bị cáo để giáo dục bị cáo trở thành người có ích cho gia đình và xã hội, có ý thức chấp hành pháp luật.

[6]. Về tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thị xã, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thị xã, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền,

trình tự, thủ tục quy định của BLTTHS. Bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[7]. Về vật chứng vụ án: Đối với chiếc xe máy nhãn hiệu HONDA, loại WAVE RSX , biển kiểm soát 19P1- 007.46 theo các tài liệu cho trong hồ sơ vụ án thì chiếc xe đó là anh V cho bị cáo mượn, anh V không biết bị cáo sử dung xe máy của anh vào việc phạm tội. Vì vậy HĐXX trả lại tài sản là chiếc xe máy cho chủ sở hữu là Lù Văn V là có căn cứ, đúng quy định của pháp luật. Đối với 01 bơm kim tiêm, 01 ống Novocaine không còn giá trị sử dụng nên cần tịch thu tiêu hủy.

Trong vụ án này có hai người đàn ông không quen biết tại nhà ông P ở bản L, xã LN đã bán ma túy cho bị cáo và người đàn ông đi cùng xe máy với bị cáo khi mua ma túy. Bị cáo không biết tên, tuổi, địa chỉ, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã Mường Lay chưa xác minh được nên không đủ căn cứ xử lý trong vụ án này.

[8]. Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a, khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 về án phí, lệ phí Toà án ngày 30/12/2016, bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm.

Về quyền kháng cáo: Áp dụng Điều 331, khoản 1 Điều 333 của BLTTHS: Bị cáo, người có quyền lợi nghĩa, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự.

[1]. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Lò Văn T phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

[2]. Về hình phạt: Xử phạt bị cáo Lò Văn T 18 (Mười tám) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 13/4/2020.

[3]. Về xử lý vật chứng: Áp dụng khoản 1, 2 Điều 47 BLHS; khoản 1, điểm c khoản 2, điểm a khoản 3 Điều 106 BLTTHS. Tịch thu tiêu hủy một phong bì công văn Công an thị xã Mường Lay được niêm phong vật chứng bên trong đựng 01 bơm kim tiêm, 01 ống Novocaine không còn giá trị sử dụng. Trả lại chiếc xe máy đã qua sử dụng nhãn hiệu HONDA, loại WAVE RSX, biển

kiểm soát 19P1- 007.46 cho anh Lù Văn V sinh năm 1972; Trú tại: bản CL 1, phường NL, thị xã ML, tỉnh Điện Biên. (*Theo biên bản giao nhận vật chứng giữa Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thị xã Mường Lay và Chi Cục thi hành án Dân sự thị xã Mường Lay ngày 21/5/2020)*

[4]. Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự, điểm a, khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 về án phí, lệ phí Toà án ngày 30/12/2016, bị cáo Lò Văn T phải nộp 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm.

[5]. Về quyền kháng cáo: Áp dụng Điều 331, khoản 1 Điều 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự: Bị cáo, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đến vụ án có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người vắng mặt kháng cáo bản án kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày niêm yết bản án. (*Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đến vụ án có quyền kháng cáo phần liên quan đến quyền lợi của mình)*.

Nơi nhận:
- Phòng KTNV&THA - TA Tỉnh ĐB;
- VKSND tỉnh Điện Biên;
- VKSND thị xã Mường Lay;
- Đội điều tra Công an thị xã Mường Lay;
- Cơ quan THAHS CA thị xã Mường Lay;
- Chi cục THA dân sự thị xã Mường Lay;
- PC 10 (THAHS) CA tỉnh Điện Biên;
- Sở Tư pháp;
- Bị cáo; người có quyền lợi liên quan;
- Hồ sơ THAHS;
- Lưu hồ sơ VA,KT.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

(đã ký)

Thân Văn Hàm